



Bản tin số 17: Tháng 12/2023

Tài chính, Kinh tế & Thương mại



Trung Quốc: Còn nhiều dư địa cho hải sản Việt Nam

Thị trường Trung Quốc ngày càng giữ vị trí quan trọng đối với doanh nghiệp thủy sản Việt Nam. Những năm gần đây, Trung Quốc nằm trong top 3 thị trường nhập khẩu thủy sản của Việt Nam, chỉ sau Mỹ và Nhật Bản. Năm 2023, xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc sụt giảm do giá xuất khẩu giảm nhưng triển vọng và dư địa tại thị trường này vẫn còn rộng mở cho các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 1.1



Cơ hội đầu tư vào ngành sửa Việt Nam

Sự gia tăng dân số tại Việt Nam cũng như tăng trưởng về tài chính của tầng lớp trung lưu đang góp phần khiến nhu cầu về sửa và các sản phẩm từ sửa trong nước bùng nổ. Trên thực tế, mức tiêu thụ sửa bình quân đầu người dự kiến sẽ tăng khoảng 40%, từ 28 lít vào năm 2021 lên 40 lít mỗi năm vào năm 2030. Trong bài viết này, Vietnam Briefing xem xét các cơ hội trong lĩnh vực này cho các doanh nghiệp nước ngoài cũng như những trở ngại mà họ có thể gặp phải.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 1.2



Ngân hàng Thế giới đề xuất Việt Nam đầu giá tín chỉ các bon trước thềm COP28

Ngân hàng Thế giới (World Bank) đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét thông báo về dự kiến đầu giá tín chỉ các bon dư thừa, tiên phong việc tài chính hóa giảm phát thải.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 1.3



Kế hoạch chi 15,5 tỷ USD của Việt Nam cho quá trình chuyển đổi năng lượng sạch sẽ được công bố tại hội nghị COP28

Cổ vấn khí hậu của Đại sứ quán Anh tại Hà Nội cho biết, sau nhiều tháng phối hợp với các bộ chủ chốt của Việt Nam để giải quyết chi tiết về cách sử dụng số tiền, kế hoạch cuối cùng đã được hoàn tất. Vương quốc Anh là đồng chủ tịch của nhóm 9 quốc gia công nghiệp phát triển đã đồng ý tài trợ 15,5 tỷ USD để giúp Việt Nam chấm dứt sự phụ thuộc vào năng lượng than và nhanh chóng chuyển đổi sang năng lượng tái tạo như một phần của Chương trình quan hệ đối tác về chuyển dịch năng lượng nông bằng (JETP).

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 1.4



Việt Nam được đánh giá là điểm đến đầu tư tiềm năng của các doanh nghiệp Đức

Kết quả khảo sát AHK World Business Outlook - Mùa Thu 2023 đã được công bố, mang đến những thông tin quan trọng về góc nhìn của các nhà đầu tư Đức trên toàn cầu và tại Việt Nam. 50% doanh nghiệp tham gia khảo sát cho rằng tiềm năng tăng trưởng của thị trường Việt Nam là yếu tố then chốt ảnh hưởng đến quyết định đầu tư, và 49% doanh nghiệp cho biết rằng nhu cầu toàn cầu suy giảm đang là một rào cản chính.

Đọc thêm về kết quả khảo sát bằng tiếng Việt tại đây

Góc nhìn Chuyên gia



[Đổi mới ngành công nghiệp lưu trú](#)

Forbes Việt Nam ghi nhận chia sẻ về thực tiễn hoạt động, quan điểm mới cho phát triển du lịch và các nhận định về xu hướng ngành công nghiệp lưu trú từ đại diện các tập đoàn quản lý vận hành khách sạn hàng đầu thế giới.



[APEC giúp Việt Nam chiếm ưu thế khi cân nhắc chiến lược Trung Quốc +1: Chuyên gia RMIT](#)

Theo diễn giả, Tiến sĩ Santiago Velasquez, giảng viên RMIT, Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) đóng vai trò là nền tảng quan trọng cho Đông Nam Á, và đặc biệt là Việt Nam, trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị và những thay đổi kinh tế toàn cầu.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 2.1



[Trung Quốc có khả năng dẫn đầu về đầu tư vào Việt Nam trong một số lĩnh vực: Lãnh đạo KPMG](#)

China is likely to become the largest investor in a number of industries in Vietnam in the coming years given U.S.-Sino trade tensions and a slowdown of the world's second-largest economy. Chinese corporations are upbeat about Vietnam's growth potential and plan to expand investments in the fields of energy, automotive, supply chain research & development, said Nguyen Cong Ai, deputy general director of KPMG.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 2.2

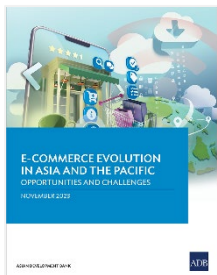


[Tham vọng về đất hiếm của Việt Nam: Động lực kinh tế và chiến lược](#)

Việt Nam đang tìm cách phát triển ngành đất hiếm vào thời điểm nhu cầu toàn cầu về loại khoáng sản này ngày càng tăng. Động lực của quốc gia không chỉ đơn thuần nằm ở lợi ích kinh tế mà còn mang tính chiến lược.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 2.3

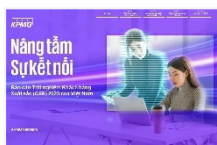
Tủ sách Doanh nghiệp



[Báo cáo của ADB: Phát triển TMĐT ở châu Á và Thái Bình Dương: Cơ hội và thách thức](#)

Khu vực Châu Á Thái Bình Dương chiếm thị phần lớn nhất trong thị trường bán lẻ trực tuyến thế giới, là khu vực theo dõi tác động của đại dịch và nhấn mạnh sự cần thiết của việc hình thành một môi trường cạnh tranh lành mạnh và công bằng cho các doanh nghiệp nhỏ. Báo cáo này phân tích thị trường thương mại điện tử ở Châu Á và Thái Bình Dương, đánh giá tác động môi trường của nó và giải thích lý do tại sao việc cung cấp đầy đủ mạng Internet, các dịch vụ thanh toán trực tuyến và hậu cần chặng cuối là chìa khóa để tạo ra một thị trường kỹ thuật số bền vững và toàn diện.

Đọc thêm về nội dung báo cáo tại Phụ lục 3.1, và đọc báo cáo đầy đủ bằng tiếng Anh [tại đây](#)



[Báo cáo của KPMG: Báo cáo Trải nghiệm Khách hàng Xuất sắc \(CEE\) 2023 của Việt Nam](#)

Trong thế giới kinh doanh ngày nay, chuyển đổi kỹ thuật số, ESG và trí tuệ nhân tạo (AI) giúp mang đến nhiều cơ hội nâng cao năng suất của nhân viên, và đạt được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Đặc biệt, AI ngày càng đóng vai trò quan trọng, như một trong những yếu tố quyết định thành công của doanh nghiệp trong những năm gần đây – trải nghiệm khách hàng. Với mục tiêu đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc giải quyết nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng về trải nghiệm khách hàng, KPMG vinh dự phát hành ấn bản thứ tư của Báo cáo Trải nghiệm Khách hàng Xuất sắc Việt Nam (CEE) 2023 – Nâng tầm Sự kết nối.

Đăng ký nhận báo cáo đầy đủ bằng tiếng Việt [tại đây](#)



[Báo cáo của ADB: Thúc đẩy Du lịch Thông minh ở Châu Á và Thái Bình Dương thông qua Hợp tác Kỹ thuật số](#)

Bằng cách giải thích cách các quốc gia đang tìm cách “xây dựng tương lai tốt đẹp hơn” để bảo vệ ngành du lịch khỏi những biến động trong tương lai, báo cáo nghiên cứu cách sử dụng công nghệ kỹ thuật số giúp thay đổi hành vi và kích thích đầu tư. Báo cáo đưa ra các khuyến nghị chính sách, xem xét năng lực và sự sẵn sàng của các quốc gia, đồng thời cho thấy việc sử dụng trí tuệ nhân tạo và các công nghệ khác có thể giúp thúc đẩy du lịch thông minh ở Châu Á và Thái Bình Dương, đồng thời đảm bảo khả năng phục hồi, bền vững và tính toàn diện lâu dài.

Đọc thêm về nội dung báo cáo tại Phụ lục 3.2, và tải báo cáo đầy đủ bằng tiếng Anh [tại đây](#)

Lịch sự kiện

| Sự kiện | Địa điểm | Thời gian | Diễn giả/Thành phần tham dự & Ngôn ngữ | Đăng ký |
|--|---|---------------------------------|--|-------------------------|
| VCCI: Tọa đàm trực tuyến "Xây dựng thương hiệu cho DNNVV trong thời đại số" | Trực tuyến trên nền tảng Zoom | 01/12/2023 Từ 09:00 | Diễn giả: - Anh Hoàng Tùng, người sáng lập thương hiệu Pizza Home, Mopi - Chị Huệ Thu, giảng viên Đại học FPT | Tại đây |
| VCCI: Hội thảo "Nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp dệt may trên lộ trình tăng trưởng xanh" | Lầu 9, Ks Kim Đô, 133 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM | 01/12/2023 08:30-11:45 | - Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam nói chung và trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh nói riêng | Tại đây |
| VCCI: Mời tham dự "Triển lãm sản phẩm Nông nghiệp thực tế ảo" | Trực tuyến trên " Cổng thông tin hỗ trợ xuất khẩu nông sản Việt Nam " | 30/11-09/12/2023 | - Các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp tại Việt Nam - Các đối tác ở Việt Nam và trên thế giới | Tại đây |
| VCCI: Hội thảo "Khai thác các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nhằm thúc đẩy thương mại Việt Nam – Nhật Bản" | Hội trường số 1, tầng 7, toà nhà VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, Hà Nội | 07/12/2023 08:30-12:00 | Đại biểu & Diễn giả: - Đại diện VCCI - Đại diện Trung tâm Asean – Nhật Bản - Đại diện Trung tâm WTO - Đại diện Vietrade - Đại diện công ty Việt Nam và Nhật Bản - Ông Yoshioka Takeomi, Trưởng nhóm nghiên cứu, Viện Thương mại và Đầu tư Quốc tế (ITI) - Ông Asano Ryoji, Nguyên Phó Giám đốc Ban hợp tác Quốc tế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Osaka Ngôn ngữ: Tiếng Việt – Tiếng Nhật (Phiên dịch đồng thời) | Tại đây |
| VCCI: Khóa đào tạo "HIGG FEM 4.0 – Cơ bản" | Thư viện Khám phá Vải vóc, 07-08 Tòa nhà Sarica A, Đường D9, Khu đô thị Sala, phường An Lợi Đông, Tp. Thủ Đức | 06/12-08/12/2023 08:00-16:00 | Giảng viên: - Đội ngũ giảng viên được chứng nhận bởi SAC quốc tế | Tại đây |
| VCCI: Khóa học trực tuyến "Tạo cuộc trò chuyện với khách hàng trên Messenger" | Trực tuyến trên nền tảng Zoom | 07/12/2023 15:00-16:15 | Giảng viên: - Giảng viên được đào tạo bởi Tập đoàn Meta | Tại đây |
| VCCI: Khóa học "Kết nối sáng tạo với đối tượng mục tiêu bằng Instagram" | Trực tuyến trên nền tảng Zoom | 07/12/2023 09:30-10:45 | Giảng viên: - Giảng viên được đào tạo bởi Tập đoàn Meta | Tại đây |
| VCCI: Mời tham dự "Diễn đàn Đầu tư quốc tế và Triển lãm Chế biến nông sản 4.0" | Astana, Kazakhstan | 07/12/2023 08:30-18:00 | - Doanh nghiệp trong cộng đồng các doanh nghiệp Kazakhstan và quốc tế | Tại đây |
| VCCI: B2B Meeting với Đoàn doanh nghiệp Trung Quốc ngành ngũ kim, dụng cụ cầm tay, vật liệu xây dựng | Trung tâm hội nghị triển lãm SECC, 799 Nguyễn Văn Linh, Q.7, TP.HCM | 07/12/2023 09:00-14:30 | - Đại diện của 15 doanh nghiệp Trung Quốc hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh: Các loại thiết bị dụng cụ cầm tay; Vật liệu xây dựng; Hàng ngũ kim dùng trong cơ khí; Chế tạo máy móc; Thiết bị điện gia dụng... | Tại đây |

| | | | | |
|---|---|---------------------------------|--|-------------------------|
| VCCI: Mời tham dự “Hội Chợ Thương Mại Quốc Tế Việt Nam lần thứ 21 – VIETNAM EXPO 2023” | Trung tâm hội nghị triển lãm SECC, 799 Nguyễn Văn Linh, Q.7, TP.HCM | 07/12-09/12/2023 09:00-17:00 | - 1.200 đơn vị triển lãm đến từ 20 quốc gia và vùng lãnh thổ trong các lĩnh vực: (1) Ngũ kim & Dụng cụ cầm tay; (2) Công nghệ Làm vườn & Trang trí cảnh quan; (3) Thang máy & Linh phụ kiện; (4) Thể thao & Xe đạp; và (5) Khu Gian hàng Quốc tế. | Tại đây |
| VCCI: Diễn đàn “Tăng cường liên kết vùng để đẩy mạnh tiêu thụ và xuất khẩu nông sản” | Tp. Hồ Chí Minh | 08/12/2023 Từ 08:00 | Đại biểu & Diễn giả: - Lãnh đạo VCCI - Ông Nguyễn Tùng Lâm, Phó Viện trưởng Viện Năng suất Việt Nam - Đại diện Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam - Đại diện Sở NN&PTNT - Ông Nguyễn Hoa Cường – Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương (CIEM) - Đại diện Sở khoa học công nghệ TP HCM - Đại diện Trung tâm Hỗ trợ DNNVV - Đại diện các doanh nghiệp ngành gia vị, rau quả | Tại đây |
| VCCI: Lớp tập huấn “Hướng dẫn các vấn đề thường vướng mắc khi lập, kiểm tra báo cáo quyết toán và kiểm tra sau thông quan” | Hội trường Ballroom, Khách sạn Bamboo Green, Tầng 5, số 177 đường Trần Phú, Tp. Đà Nẵng | 09/12/2023 08:00-16:30 | Giảng viên: - Ông Đỗ Huy Cường, Trưởng phòng Cục Quản lý rủi ro, Tổng cục Hải quan | Tại đây |
| VCCI: Hội nghị đối thoại về chính sách và TTHC thuế - Hải quan 2023 | Khách sạn Grand Saigon, Số 8 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM | 20/11/2023 09:30-16:30 | - Các doanh nghiệp Hàn Quốc và các doanh nghiệp Việt Nam | Tại đây |
| VCCI: Hội nghị “Đối thoại về chính sách và TTHC thuế - Hải quan 2023” | Trung tâm Hội nghị Quốc tế, 11 Lê Hồng Phong, Ba Đình, Hà Nội | 13/12/2023 07:30-12:00 | - Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thuế) | Tại đây |
| | Hội trường 1, lầu 1, Trung tâm Hội nghị 272, 272 Võ Thị Sáu, phường 7, quận 3, TP Hồ Chí Minh | 15/12/2023 07:30-12:00 | | |
| VCCI: Mời tham dự Tiệc trưa giao lưu với Bộ trưởng Dịch vụ Tài chính và Kho bạc Hồng Kông (Trung Quốc) | Ks. InterContinental, 82 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP. HCM | 13/12/2023 12:00-14:00 | - Ông Võ Tân Thành, Phó Chủ tịch VCCI - Ông Christopher Hui, Bộ trưởng Dịch vụ Tài chính và Kho bạc Hồng Kông (Trung Quốc) | Tại đây |
| KPMG: Khóa đào tạo OnDemand “Hoàn thuế GTGT - Quy định và Một số những vướng mắc trong thực tế” | Trực tuyến | 13/12/2023 10:00-12:00 | Diễn giả: chuyên gia của KPMG Việt Nam - Bà Nguyễn Thị Mai Anh, Partner, Bộ phận Tư vấn Thuế | Tại đây |
| VCCI: Mời tham dự GIF ASEAN-Japan 2023: Nền tảng hợp tác với các startup trên toàn thế giới | Trực tuyến trên nền tảng Zoom | 14/12/2023 13:30-15:00 | Các startup trên thế giới trong các lĩnh vực kinh doanh/công nghệ: AR – VR – MR, Robot, DX, Agri-tech, Food-tech, Công nghệ y tế, Vật liệu mới, Công nghệ xanh, trung hoà carbon & năng lượng mới | Tại đây |
| | | | Ngôn ngữ: Tiếng Việt – Tiếng Nhật (Phiên dịch đồng thời) | |

| | | | |
|---|---|-----------------------------------|--|
| <p>KPMG: Khóa đào tạo OnDemand “Bộ hồ sơ và Tờ khai giao dịch liên kết (“GDLK”) - Các điểm cần lưu ý khi quyết toán thuế TNDN”</p> | <p>Tầng 10, tòa SunWah, 115 Nguyễn Huệ, Q1, TP.HCM</p> | <p>21/12/2023 14:00-15:30</p> | <p>Diễn giả: các chuyên gia của KPMG Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bà Nguyễn Thị Huyền Anh, Giám đốc, Bộ phận Thuế quốc tế tổng hợp - Ông Lê Khắc Thành, Phó Giám đốc, Bộ phận Thuế quốc tế tổng hợp <p>Ngôn ngữ: Tiếng Việt</p> <p style="text-align: right;">Tai đây</p> |
| | <p>Tầng 46, Tòa tháp Keangnam, Hanoi Landmark Tower, lô E6, đường Phạm Hùng, khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội</p> | <p>21/12/2023 14:00-15:30</p> | <p>Diễn giả: các chuyên gia của KPMG Việt Nam</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Ngô Minh Trí, Giám đốc, Bộ phận Thuế quốc tế tổng hợp - Bà Nguyễn Thùy Trang, Phó Giám đốc, Bộ phận Thuế quốc tế tổng hợp <p>Ngôn ngữ: Tiếng Việt</p> <p style="text-align: right;">Tai đây</p> |
| <p>VCCI: Mời tham dự “Triển lãm Kỹ thuật và Chăm sóc sức khỏe”</p> | <p>Lahore, Pakistan</p> | <p>18/01-20/01/2024</p> | <p>Dự kiến các doanh nghiệp tham gia trong nhiều lĩnh vực – Máy móc nông nghiệp, Vật liệu xây dựng, Nhựa, Hóa chất, ...:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hơn 200 doanh nghiệp triển lãm - Hơn 500 doanh nghiệp nước ngoài tham dự <p style="text-align: right;">Tai đây</p> |

Theo dõi và cập nhật các sự kiện của VCCI [tai đây](#), và các sự kiện của KPMG [tai đây](#).

Trung tâm Thông tin Kinh tế (BIZIC) – Đơn vị trực thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp cùng Công ty KPMG tại Việt Nam

Bản quyền © 2010 bởi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI

© 2023 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.



Thông tin kinh tế hàng tháng

Bản tin số 17: Tháng 12/2023

Tài chính, Kinh tế & Thương mại

PHỤ LỤC 1.1

Trung Quốc: Còn nhiều dư địa cho hải sản Việt Nam

Thị trường Trung Quốc ngày càng giữ vị trí quan trọng đối với doanh nghiệp thủy sản Việt Nam. Những năm gần đây, Trung Quốc nằm trong top 3 thị trường nhập khẩu thủy sản của Việt Nam, chỉ sau Mỹ và Nhật Bản. Năm 2023, xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc sụt giảm do giá xuất khẩu giảm nhưng triển vọng và dư địa tại thị trường này vẫn còn rộng mở cho các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

Năm 2022, xuất khẩu thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc đạt 1,6 tỷ USD, tăng 66% - đạt doanh thu kỷ lục và tăng trưởng kỷ lục, sau khi giảm xuống 990 triệu USD vào năm 2021 do hạn chế do đại dịch Covid.

Năm 2023, xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc cũng gặp xu hướng tương tự như các thị trường khác: giá giảm, lượng tồn kho cao nên 9 tháng đầu năm giá trị xuất khẩu thủy sản sang thị trường này giảm 18%, đạt 1 tỷ USD.

Các sản phẩm có tỷ trọng cao nhất gồm cá tra (40%) và tôm (38%), xuất khẩu cả hai mặt hàng này sang Trung Quốc đều giảm, trong đó tôm giảm 8%, cá tra giảm 27%.

Các mặt hàng hải sản khác xuất khẩu sang Trung Quốc cũng có doanh thu giảm mạnh, trong đó mực bạch tuộc giảm 10%, cua giảm 82%, các loại cá khác giữ ở mức tương đương cùng kỳ năm 2022.

Tuy nhiên, nếu xét riêng từng loài thủy sản, năm 2023 có nhiều loài có dấu hiệu khả quan, tăng trưởng nhanh: như tôm thẻ chân trắng, tôm sú, tôm biển (nhuyễn thể), cá mú đầu to, cá nục sọc vàng, cá thu, cá đồng quéo, cá thu, cá nục, cá trác đuôi dài, bạch tuộc, nghêu...

Và có một số loài có doanh số sụt giảm gồm: cá tra, tôm hùm, mực, cua, tôm càng, chả cá, surimi...

Các địa phương nhập khẩu thủy sản của Việt Nam nhiều nhất là Quảng Đông, Trạm Giang, Quảng Tây, Phúc Kiến, Thượng Hải...

Trung Quốc ngày càng phụ thuộc vào thủy sản nhập khẩu

Nhiều doanh nghiệp Việt Nam nhận định thị trường Trung Quốc đã, đang và sẽ tiếp tục là điểm đến tiềm năng của thủy sản Việt Nam nếu cộng đồng doanh nghiệp nắm bắt được nhu cầu và cơ hội từ thị trường.

Năm 2023 và những năm tới có nhiều yếu tố thuận lợi, mang lại cơ hội và không gian tài chính cho thủy sản Việt Nam tại Trung Quốc: Dịch Covid đã chấm dứt, thương mại của Trung Quốc với thế giới hoàn toàn bình thường; Kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu tích cực, nhu cầu thủy sản phục hồi: cá tra, tôm sú, tôm chân trắng, mực, bạch tuộc; vị trí địa lý thuận lợi cho các nhà xuất khẩu Việt Nam sang Trung Quốc, giảm chi phí logistics và ít hơn các nước; Trung Quốc ngừng nhập thủy sản từ Nhật Bản và sẽ thay thế bằng nguồn cung khác, trong đó có Việt Nam...

Một số chuyển dịch trong đầu tư kinh tế của Trung Quốc cũng được coi là cơ hội cho thủy sản Việt Nam. Các ngành kinh tế siêu lợi nhuận, lợi nhuận cao đang được quan tâm nhiều hơn nên đầu tư vào nuôi trồng thủy sản giảm, xuất khẩu thủy sản nước này cũng giảm dần trong những năm gần đây, do yếu tố Covid và xu hướng chuyển dịch kinh tế. Vì vậy, các chuyên gia kinh tế cho rằng, Trung Quốc sẽ ngày càng phụ thuộc vào thủy sản nhập khẩu giống như các nước phương Tây.

Biến động địa chính trị, lạm phát, khủng hoảng năng lượng... khiến nhu cầu tiêu thụ thủy sản tại các nước lớn như Mỹ, EU, Nhật Bản giảm mạnh, trong khi nhập khẩu của Trung Quốc ngày càng tăng.

Nếu xung đột ở Trung Đông leo thang, giá nhiên liệu tăng trở lại và khủng hoảng năng lượng tiếp tục kéo dài cùng với lạm phát và lãi suất cao, xuất khẩu sang thị trường Mỹ và EU năm 2024 - 2025 dự báo sẽ khó khăn hơn, Trung Quốc sẽ thị trường mục tiêu của nhiều doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản.

Chinh phục thị trường Trung Quốc: cần nỗ lực hơn nữa

Tuy nhiên, để tận dụng cơ hội từ thị trường Trung Quốc và tiềm năng của ngành thủy sản Việt Nam, hoạt động thương mại B2B cần được đẩy mạnh, trong đó thương mại cấp địa phương cần được quan tâm nhiều hơn; cần trao đổi thông tin về nhu cầu, quy định của thị trường, nhất là khi có những thay đổi về chính sách xuất nhập khẩu; Mở rộng danh mục doanh nghiệp, thủy sản được phép xuất khẩu sang Trung Quốc, mở cửa cho các loài thủy sản tươi sống được xuất khẩu sang Trung Quốc; Hợp tác đẩy nhanh quá trình xét duyệt cấp phép cho doanh nghiệp xuất khẩu sang Trung Quốc; Duy trì thông quan thông suốt tại các cửa khẩu; Tăng cường kết nối giao thông đường bộ, đường sắt khu vực biên giới; Hợp tác xây dựng kho lạnh và cơ sở hạ tầng hậu cầu phục vụ thương mại nông sản, thủy sản Việt Nam - Trung Quốc, đặc biệt là thương mại xuyên biên giới.

PHỤ LỤC 1.2 Cơ hội đầu tư vào ngành sữa Việt Nam

Ngành sữa Việt Nam đang có mức tăng trưởng doanh thu mạnh mẽ nhờ tầng lớp trung lưu ngày càng mở rộng. Trong bài viết này, Vietnam Briefing điểm lại các cơ hội trong lĩnh vực này dành cho các công ty nước ngoài cũng như những trở ngại mà họ có thể gặp phải.

Dân số ngày càng tăng của Việt Nam và sự giàu có gia tăng của tầng lớp trung lưu đang khiến cho nhu cầu về sữa và các sản phẩm từ sữa trong nước bùng nổ. Trên thực tế, mức tiêu thụ sữa bình quân đầu người dự kiến sẽ tăng khoảng 40%, từ 28 lít vào năm 2021 lên 40 lít mỗi năm vào năm 2030, theo Research and Markets.

Tuy nhiên, sản lượng sữa trong nước của Việt Nam không đáp ứng được nhu cầu trong nước. Theo Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp (FAO), năm 2021, Việt Nam sản xuất trong nước 1.097 tấn sữa nhưng phải nhập khẩu hơn 3.705 tấn. Sự tương phản rõ rệt giữa cung và cầu này làm nổi bật nhu cầu tăng sản lượng sữa và tầm quan trọng ngày càng tăng của việc nhập khẩu sữa để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng.

Hơn nữa, chính phủ Việt Nam cũng đang tích cực quảng bá sữa như một phần quan trọng của chế độ ăn uống cân bằng. Ví dụ, vào năm 2016, chính phủ đã phê duyệt Chương trình Sữa học đường nhằm cung cấp sữa hàng ngày cho trẻ em ở các trường mẫu giáo và tiểu học.

Ngoài ra còn có Quỹ Sữa Vươn cao Việt Nam do VNM điều hành. Kể từ năm 2007, chương trình này đã góp phần đáng kể vào việc thúc đẩy tiêu thụ sữa khi tặng hơn 42 triệu hộp sữa cho hơn 500.000 trẻ em trên cả nước. Nỗ lực chung này phản ánh mong muốn rộng lớn hơn nhằm đảm bảo trẻ em có đủ nguồn sữa.

Ngoài sữa nước, sở thích của người tiêu dùng đối với các sản phẩm sữa khác cũng đang thay đổi tại Việt Nam. Ảnh hưởng ngày càng tăng của ẩm thực phương Tây, với các món ăn như bánh mì kẹp thịt, pizza và burritos đang ngày càng thu hút và góp phần làm tăng nhu cầu về phô mát, bơ và sữa chua.

Với suy nghĩ này, nhiều nhà đầu tư mong muốn khám phá cơ hội trong ngành sữa Việt Nam. Vậy làm thế nào để các nhà đầu tư có thể thâm nhập thị trường sữa Việt Nam một cách hiệu quả nhất?

CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Các công ty chế biến sữa

Một cách tiếp cận là đầu tư vào các công ty chế biến sữa đã thành lập và đã có mặt trên thị trường. Các công ty này thường tham gia sản xuất và phân phối các sản phẩm sữa trong một thời gian dài và điều này mang lại cho họ những kiến thức thị trường có giá trị. Đầu tư vào các công ty này có thể giúp nhà đầu tư tiết kiệm thời gian và công sức mà lẽ ra phải dành cho việc nghiên cứu thị trường sâu rộng và phát triển các chiến lược thâm nhập thị trường.

Một ví dụ về phương pháp đầu tư này có thể được thấy trong trường hợp của Growthem Capital Partners. Công ty đầu tư này đã cam kết đầu tư khoảng 100 triệu USD để mua 15% cổ phần của Công ty Cổ phần Sữa Quốc tế Việt Nam (IDP).

Một công ty nước ngoài khác đã nhận ra tiềm năng của thị trường Việt Nam là Tập đoàn Công nghiệp Sữa Morinaga, nhà sản xuất sữa hàng đầu đến từ Nhật Bản. Tập đoàn đã thực hiện các bước để mở rộng sự hiện diện tại Việt Nam, bắt đầu bằng việc mua lại toàn bộ cổ phần của Elovi Việt Nam vào năm 2021. Ngoài ra, vào tháng 5 năm 2023, Công nghiệp sữa Morinaga đã trả 106 tỷ đồng (khoảng 4,5 triệu USD) để mua 51% cổ phần. liên doanh với Tập đoàn Hoa Sen Lê Mây, một nhà sản xuất sữa trong nước, thành lập Công ty Cổ phần Morinaga Lê Mây Việt Nam.

Chăn nuôi bò sữa

Đầu tư vào trang trại bò sữa là một lựa chọn khác cho các nhà đầu tư sữa. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là chăn nuôi bò sữa hiệu quả thường đòi hỏi chuyên môn về chăn nuôi trong khi nông dân Việt Nam có xu hướng ưa chuộng chăn nuôi tự phát khó dự đoán hơn.

Điều thú vị là một số công ty sữa nội địa ở Việt Nam đã tìm cách giải quyết tình trạng thiếu chuyên môn này bằng cách thành lập trang trại ở nước ngoài. Ví dụ, VitaDairy đã đầu tư vào một trang trại trị giá 10 triệu USD với 1.000 con bò ở Tasmania, Australia.

Tương tự, Vinamilk, một công ty sữa nổi tiếng ở Việt Nam, cũng đã mở rộng đàn bò sữa ra nước ngoài bằng cách bắt đầu xây dựng giai đoạn 1 của khu phức hợp chăn nuôi bò sữa ở Xieng Khouang, Lào, nơi nuôi dưỡng đàn bò sữa hữu cơ 24.000 con.

Một hệ thống trang trại bò sữa mạnh mẽ được các công ty sữa ở Việt Nam coi là rất quan trọng để đảm bảo nguồn cung cấp sữa ổn định. Vì vậy, điều cần thiết là phải có trang trại đạt tiêu chuẩn quốc tế và tận dụng chuyên môn, công nghệ chăn nuôi để tối đa hóa năng suất chăn nuôi. Tuy nhiên, điều này sẽ đòi hỏi kỹ năng và đầu tư vào hai lĩnh vực mà các công ty nước ngoài có thể hỗ trợ và thu lợi nhuận.

Các chế phẩm khác từ sữa

Các nhà đầu tư nước ngoài cũng có cơ hội tìm hiểu đầu tư vào các công ty chuyên sản xuất các sản phẩm sữa khác nhau ngoài sữa truyền thống. Bằng cách tận dụng nhu cầu cụ thể của người tiêu dùng, các công ty có thể khai thác các thị trường ngách trong ngành sữa.

Câu chuyện thành công đáng chú ý trong lĩnh vực này là thương hiệu phô mai Con Bò Cười, thuộc sở hữu của Tập đoàn Bel đến từ Pháp. Năm 2015, Bel Group đầu tư khoảng 17 triệu USD để thành lập nhà máy tại Việt Nam. Động thái chiến lược này đã tăng sản lượng sản xuất đặc biệt cho thị trường Đông Nam Á và cho thấy lợi nhuận cao.

Tương tự, thời gian gần đây, Orion Food Vina (OFV), công ty con của Orion Korea, đã hợp tác với Dutch Mill, một công ty sữa nổi tiếng với 70% thị phần tại Thái Lan. Mục tiêu của sự hợp tác này là giới thiệu sản phẩm mới tới thị trường Việt Nam. Kết quả của liên doanh này là hai dòng sản phẩm mới đã được ra mắt: Choco IQ, sự kết hợp giữa sữa lúa mạch và bột lúa mạch, và ProYo, một loại sữa chua uống, cả hai đều cho thấy sự hứa hẹn đối với người tiêu dùng Việt Nam.

CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ

Để tăng năng suất và nâng cao hiệu quả trong ngành sữa, việc tích hợp công nghệ trở nên quan trọng. Các nhà đầu tư có thể khám phá các cơ hội về công nghệ như hệ thống vắt sữa tự động, hệ thống cho ăn, thiết bị lưu trữ và các giải pháp cải tiến khác. Việc cung cấp các giải pháp công nghệ này không chỉ giải quyết những thách thức mà ngành sữa Việt Nam phải đối mặt mà còn mang lại lợi nhuận cho các công ty thiết bị nông nghiệp nước ngoài.

TIỀN VỀ PHÍA TRƯỚC

Ngành sữa Việt Nam mang đến nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư khám phá và thu lợi nhuận. Ngoài các sản phẩm sữa truyền thống, còn có cơ hội đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau của ngành sữa bao gồm các sản phẩm sữa, nông nghiệp cũng như cung cấp thiết bị và công nghệ nông nghiệp.

PHỤ LỤC 1.3

Ngân hàng Thế giới đề xuất Việt Nam đấu giá tín chỉ các bon trước thềm COP28

Ngân hàng Thế giới (World Bank) đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN-PTNT) xem xét thông báo về dự kiến đấu giá tín chỉ các bon dư thừa, tiên phong việc tài chính hóa giảm phát thải trước thềm COP28.

Ngày 10/11, Bộ trưởng Lê Minh Hoan tiếp và làm việc với bà Manuela Ferro, Phó Chủ tịch Ngân hàng Thế giới (WB) khu vực Đông Á - Thái Bình Dương. Một số nội dung chính được thảo luận gồm thí điểm đấu giá tín chỉ giảm phát thải dư thừa; chương trình 1 triệu ha lúa chất lượng cao; dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu ĐBSCL (MERIT).

Phó Chủ tịch WB, bà Ferro, đề cao những nỗ lực không ngừng của ngành nông nghiệp Việt Nam, chỉ ra rằng Việt Nam là một điển hình cho khu vực và thế giới. Các sáng kiến về tăng trưởng xanh như trồng rừng, bán tín chỉ các bon, nghiên cứu lúa giảm phát thải đã được phát động ở Trung Quốc và Indonesia. Bà Ferro bày tỏ mong muốn của WB trong việc hỗ trợ Việt Nam thu lại lợi nhuận, tạo thương hiệu các bon Việt Nam trên thị trường thế giới, nhấn mạnh rằng tín chỉ các bon là tài nguyên quý giá đối với nông dân sống phụ thuộc vào rừng.

Trước thềm Hội nghị COP28 (diễn ra từ 30/11 - 12/12), WB đề xuất thông báo về việc đấu giá tín chỉ các bon dư thừa. Hành động này sẽ cho thấy sự đồng lòng của Việt Nam trong việc tài chính hóa giảm phát thải, hiện thực hóa cam kết của Thủ tướng Phạm Minh Chính tại Hội nghị COP 26 về đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050.

Về Thỏa thuận chi trả giảm phát thải vùng Bắc Trung bộ (ERPA), 10,3 triệu tấn CO₂ đã hoàn thành ngay tại kết quả kỳ báo cáo lần 1 và WB đã giải ngân cho Bộ NN-PTNT. Bộ NN-PTNT dự kiến sẽ đề nghị chuyển nhượng thêm 1 triệu tấn CO₂ từ kết quả Báo cáo kỳ 1; thí điểm đấu giá từ 500.000 - 1 triệu tấn CO₂; nghiên cứu phương án thương mại, chuyển nhượng lượng CO₂ còn lại cho các đối tác tiềm năng để hỗ trợ phát triển rừng tại vùng Bắc Trung bộ.

Thời gian tới, Bộ sẽ cử chuyên gia giúp nâng cao năng lực cho các nhà tài trợ của Quỹ Tài chính các bon. Điều này đảm bảo các hoạt động hỗ trợ giảm phát thải và phát triển bền vững có thể được triển khai xuyên suốt giữa cơ quan quản lý, nhà tài trợ và nhà cung cấp tín chỉ các bon.

Bên cạnh đó, Đề án 1 triệu ha lúa chất lượng cao sẽ được triển khai từ năm 2024 với khoảng 300.000ha dựa trên diện tích vùng lúa thuộc Dự án VnSAT đã triển khai những năm trước đây. Bộ trưởng Lê Minh Hoan nhấn mạnh sự quan tâm của chính phủ cho việc đẩy nhanh phê duyệt đề án, trong đó chỉ ra tầm quan trọng của dự án này trong việc chuyển đổi hệ thống nông nghiệp và hỗ trợ nông dân vùng ĐBSCL, đồng thời đóng góp vào an ninh lương thực.

Để hỗ trợ quá trình này, Bộ NN-PTNT sẽ thành lập nhóm Đối tác Đổi mới lúa gạo các bon thấp. Nhóm đối tác này sẽ bao gồm các đại diện từ tổ chức quốc tế, doanh nghiệp lớn và các ngân hàng. Các chuyên gia sẽ cùng thảo luận, đề xuất các giải pháp trong lĩnh vực giám sát, báo cáo và xác minh (MRV), truyền thông, và ứng dụng công nghệ số để quản lý sản xuất lúa giảm phát thải.

Trong khuôn khổ chương trình phát triển lúa gạo bền vững, Bộ NN-PTNT có thể tận dụng nguồn tài chính trị giá 400 triệu USD do WB tài trợ. Sự tiếp cận nguồn vốn tài trợ này cũng phụ thuộc vào việc Chính phủ đẩy mạnh quá trình chuẩn bị dự án, liên quan đến các hoạt động được ngân hàng tài trợ. Theo các quy định mới, mỗi địa phương tham gia Đề án sẽ cần phải đề xuất dự án độc lập. Đây là một thách thức, nhưng Bộ NN-PTNT cam kết tạo điều kiện cho các địa phương thực hiện quy trình này một cách thuận lợi nhất.

Bên cạnh nhiều tín hiệu đáng mừng, Dự án Thích ứng với biến đổi khí hậu ĐBSCL (MERIT) đã được chuẩn bị từ 2 năm trước nhưng sự chậm trễ trong việc phê duyệt có thể dẫn đến cắt nguồn tài trợ. Phó chủ tịch WB đề nghị Bộ NN-PTNT cần nhanh chóng trình Dự án MERIT tới Hội đồng quản lý WB, nhấn mạnh tính cấp thiết trước những thách thức tiềm tàng mà nông dân ĐBSCL phải đối mặt, đặc biệt là khi El Nino sẽ kéo dài trong năm tới.

Mặc dù Bộ NN-PTNT đã tích cực cung cấp các thông tin cần thiết nhưng vẫn chờ phản hồi chính thức từ Bộ Tài chính, điều này rất quan trọng cho tiến độ dự án. Bộ cũng gặp phải những thách thức trong các quy định hiện hành, cản trở việc nghiên cứu tiền khả thi và khả thi đồng thời. Đáp lại, Bộ dự kiến báo cáo Thủ tướng, đề xuất cơ chế phù hợp để đẩy nhanh tiến độ và tái khẳng định cam kết bố trí nguồn vốn đối ứng để chuẩn bị dự án đúng tiến độ.

Bà Ferro khuyến nghị Bộ đơn giản hóa quy trình và chia thành từng giai đoạn, phù hợp với phương châm của Chủ tịch WB: "Hoàn thành còn hơn hoàn hảo". Hợp tác với các bên liên quan khác nhau và cách tiếp cận theo từng giai đoạn dựa trên các hạng mục theo chuyên ngành hoặc chính phủ đã được đề xuất để giải quyết những thách thức này một cách hiệu quả.

PHỤ LỤC 1.4

Kế hoạch chi 15,5 tỷ USD của Việt Nam cho quá trình chuyển đổi năng lượng sạch sẽ được công bố tại hội nghị COP28

Kế hoạch về việc Việt Nam sẽ chi 15,5 tỷ USD để chuyển đổi sang năng lượng sạch hơn đã được hoàn thiện và sẽ được công bố tại hội nghị khí hậu COP28, bắt đầu tại Dubai vào tuần tới.

Mark George, cố vấn khí hậu của Đại sứ quán Anh tại Hà Nội, cho biết sau nhiều tháng phối hợp với các bộ chủ chốt của Việt Nam để giải quyết chi tiết về cách sử dụng số tiền, kế hoạch cuối cùng đã được hoàn thiện vào thứ Năm.

George không đưa ra chi tiết về kế hoạch.

Vương quốc Anh là đồng chủ tịch của nhóm 9 quốc gia công nghiệp phát triển giàu có đã đồng ý cung cấp 15,5 tỷ USD để giúp Việt Nam chấm dứt sự phụ thuộc vào năng lượng than bản và nhanh chóng chuyển đổi sang năng lượng tái tạo như một phần của Quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng, hoặc JETP.

George nói: "Đó là một cột mốc thực sự quan trọng."

George đã phát biểu tại một cuộc thảo luận do Ủy ban Hỗ trợ Kinh tế và Thương mại Anh-Việt chủ trì, tập trung vào các cơ hội cho hai quốc gia sau khi Anh chính thức gia nhập nhóm thương mại châu Á-Thái Bình Dương bao gồm Nhật Bản và 10 quốc gia khác.

Đầu năm nay, Việt Nam đã công bố kế hoạch năng lượng quốc gia nhằm tăng hơn gấp đôi công suất tối đa mà Việt Nam có thể tạo ra lên khoảng 150 gigawatt vào năm 2030. Kế hoạch này kêu gọi chuyển đổi mạnh mẽ khỏi việc sử dụng than gây ô nhiễm nặng và cam kết sẽ không có nhà máy đốt than mới nào nữa, được xây dựng sau năm 2030. Nó cũng kêu gọi mở rộng sử dụng khí đốt trong nước và khí tự nhiên hóa lỏng hoặc LNG nhập khẩu, sẽ chiếm khoảng 25% tổng công suất phát điện, trong khi thủy điện, gió, mặt trời và các nguồn tái tạo khác sẽ chiếm gần 50% vào năm 2030.

Tăng Thế Hùng, Phó tổng giám đốc Cục Tiết kiệm Năng lượng và Phát triển bền vững của Việt Nam, người cũng có mặt tại hội thảo hôm thứ Sáu, cho biết cần có "sự hỗ trợ lớn" từ cộng đồng quốc tế để đảm bảo Việt Nam có thể thực hiện kế hoạch của mình.

PHỤ LỤC 2.1

APEC giúp Việt Nam chiếm ưu thế khi cân nhắc chiến lược Trung Quốc +1: Chuyên gia RMIT

Diễn giả, Tiến sĩ Santiago Velasquez, giảng viên đại học RMIT, chia sẻ: Hội nghị thượng đỉnh Hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC) đóng vai trò là nền tảng quan trọng cho Đông Nam Á, và đặc biệt là Việt Nam, trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị và những thay đổi kinh tế toàn cầu.

Lãnh đạo các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, cùng nhau dự Hội nghị thượng đỉnh APEC ở San Francisco.

Hội nghị thượng đỉnh là diễn đàn quan trọng nơi các nước Đông Nam Á có thể chia sẻ mối quan tâm, tìm ra điểm chung và xây dựng các liên minh chiến lược cũng như ủng hộ sự bền vững và tăng cường thương mại quốc tế.

Với vai trò là cầu nối thúc đẩy hợp tác xuyên biên giới, APEC phục vụ nhiều mục tiêu cho các quốc gia như Việt Nam. Nó không chỉ thúc đẩy hội nhập kinh tế và thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài của Việt Nam mà còn tạo cơ hội cho việc ủng hộ các hoạt động thương mại công bằng phù hợp với nhu cầu khu vực và toàn cầu.

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, APEC đã đóng vai trò giúp Việt Nam thu về số liệu FDI kỷ lục, đạt 22,4 tỷ USD vào năm 2022. Điều quan trọng là APEC đóng vai trò là nền tảng để Việt Nam có thể tiếp tục khẳng định mình là một trong những lựa chọn Trung Quốc+1 hấp dẫn nhất trong khu vực.

Các quốc gia có nền kinh tế dựa vào xuất khẩu, như Việt Nam, đang chú ý đến các cuộc đàm phán về quy định thương mại, tìm cách định hình một câu chuyện thương mại toàn cầu nhằm thúc đẩy các hoạt động thị trường công bằng. APEC mang đến cho họ một sân khấu để vận động cho các chính sách thừa nhận và hỗ trợ các nhu cầu riêng biệt của các nền kinh tế nhỏ hơn đang phát triển trong khu vực.

Việt Nam và các thành viên APEC khác có thể tận dụng diễn đàn này hỗ trợ giải quyết những khó khăn ngoại giao nảy sinh từ căng thẳng Mỹ-Trung, vốn được thúc đẩy bởi cuộc chiến tranh Nga-Ukraine kéo dài gần hai năm và căng thẳng ở Trung Đông bùng phát vào tháng 10 năm nay.

APEC mang đến cơ hội chiến lược cho Hoa Kỳ giải quyết những thách thức phức tạp như chuỗi cung ứng mong manh, biến đổi khí hậu và bất bình đẳng trong khuôn khổ khu vực. Trước những căng thẳng kinh tế toàn cầu, đặc biệt là với Trung Quốc, APEC mang lại nền tảng để Hoa Kỳ thúc đẩy các chính sách thương mại bền vững nhằm thúc đẩy khả năng phục hồi và khả năng phục hồi kinh tế.

Tham gia APEC cho phép Hoa Kỳ gây ảnh hưởng đến sự hỗ trợ cho các chính sách kinh tế toàn diện và bền vững, đồng thời có tiềm năng đóng góp cho sự thịnh vượng của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương. Mặt khác, APEC có giá trị đối với Trung Quốc vì nó cung cấp một nền tảng để thể hiện sự cống hiến của mình đối với thương mại mở.

Cho đến nay, các quốc gia Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, vẫn đang theo đuổi đường lối trung lập thận trọng. Do đó, APEC nên đóng vai trò là nơi tìm kiếm sự cân bằng ngoại giao.

Hơn nữa, APEC cần được sử dụng như một cơ chế để xây dựng liên minh chiến lược với các quốc gia khác. Có nhiều quốc gia khác nhau đang háo hức chờ đợi để gia nhập hàng ngũ APEC (ví dụ: Bangladesh, Pakistan, Colombia, Panama và Ecuador). Đối với Việt Nam, quan hệ đối tác với các nước thành viên Mỹ Latinh hiện tại và tiềm năng không chỉ giúp Việt Nam tiếp cận các thị trường kinh tế đó mà còn thúc đẩy đối thoại và hợp tác Nam-Nam.

Trung Quốc đang xây dựng mối quan hệ với các đối tác Nam Mỹ để thúc đẩy thương mại và chia sẻ kiến thức về các ngành công nghiệp, bao gồm dệt may, điện tử, nông nghiệp và lâm nghiệp, những ngành đóng góp chính cho nền kinh tế Việt Nam.

Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP), một hiệp định thương mại tự do giữa các quốc gia châu Á - Thái Bình Dương, cũng đóng vai trò là hình mẫu cho chuỗi cung ứng linh hoạt và các hoạt động thương mại hướng tới tương lai.

Tiềm năng mở rộng của APEC, trong đó có quan hệ mới với các nước Mỹ Latinh, mở ra cánh cửa tiếp cận các thị trường đa dạng và hợp tác Nam-Nam, từ đó làm phong phú thêm cục diện kinh tế của Việt Nam. Đồng thời, sự liên kết của RCEP với các mục tiêu của APEC có thể hợp lý hóa hoạt động kinh doanh và củng cố chuỗi cung ứng.

PHỤ LỤC 2.2

Trung Quốc có khả năng dẫn đầu về đầu tư vào Việt Nam trong một số lĩnh vực: Lãnh đạo KPMG

Trung Quốc có thể trở thành một trong những quốc gia có nguồn FDI lớn nhất vào Việt Nam trong những năm tới trong bối cảnh căng thẳng thương mại Mỹ-Trung và sự suy thoái của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, theo giám đốc điều hành của KPMG Việt Nam chia sẻ.

Ông Nguyễn Công Ái, Phó tổng giám đốc KPMG phát biểu tại Diễn đàn Khu công nghiệp Việt Nam 2023: Hướng tới khu công nghiệp xanh, khu kinh tế xanh do Tạp chí Nhà đầu tư tổ chức, các tập đoàn Trung Quốc lạc quan về tiềm năng tăng trưởng của Việt Nam và có kế hoạch mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực năng lượng, công nghiệp ô tô, chuỗi cung ứng, nghiên cứu & phát triển các lĩnh vực này.

Tuy nhiên, ông Ái cảnh báo Việt Nam về những thách thức từ đầu tư của Trung Quốc, cũng như cần phải hạn chế các dự án sử dụng nhiều nhân công và gây ô nhiễm môi trường.

Dòng vốn đầu tư từ Trung Quốc đã tăng đáng kể trong những năm gần đây. Theo dữ liệu của chính phủ Việt Nam, quốc gia này là nhà đầu tư lớn thứ tư vào Việt Nam trong 10 tháng tính đến tháng 10, với 3,38 tỷ USD cam kết, tăng 159% so với cùng kỳ năm ngoái.

Bên cạnh các nhà đầu tư truyền thống hàng đầu như Hàn Quốc, Nhật Bản và Singapore, ông dự báo dòng vốn đầu tư từ Mỹ sẽ mạnh mẽ hơn sau khi Việt Nam và Mỹ nâng cấp quan hệ song phương lên quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.

Các công ty Mỹ dự kiến sẽ tập trung đầu tư vào các lĩnh vực xương sống như chất bán dẫn, điện tử và năng lượng tái tạo.

Ông Ái lưu ý rằng những thách thức đối với Việt Nam bao gồm tình trạng thiếu nhân lực, đặc biệt là kỹ sư chip, cũng như những hạn chế về cơ sở hạ tầng và cung cấp năng lượng tái tạo.

Nhìn về tương lai, ông chỉ ra các lĩnh vực ở Việt Nam đang thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài, như công nghiệp ô tô, sản xuất điện tử, chất bán dẫn, hậu cần, thực phẩm & đồ uống và bán lẻ.

Hàng loạt tập đoàn như OPPO, HP, Brose đang cân nhắc kế hoạch mở hoặc chuyển nhà máy sang Việt Nam. Trong khi đó, Xiaomi, Bosch, Panasonic, Amkor và Sharp đều đang có kế hoạch tăng cường hoạt động tại đây.

Ông Ái dự đoán các dự án lớn trị giá ít nhất 1 tỷ USD mỗi dự án sẽ được triển khai ở Việt Nam.

Nhu cầu lớn về bất động sản công nghiệp

KPMG lưu ý rằng khu vực phía Bắc và phía Nam là hai nam châm FDI chính tại Việt Nam, chiếm lần lượt 44% và 46% tổng vốn đầu tư từ năm 2017 đến tháng 9 năm 2023. Kể từ năm 2021, vốn FDI có xu hướng đổ bộ vào miền Bắc nơi có cơ sở hạ tầng phát triển hơn và tập trung nhiều trung tâm sản xuất công nghệ cao.

FDI dự kiến sẽ tăng trong dài hạn nhờ tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và chính trị ổn định. Điều này sẽ dẫn đến nhu cầu cao hơn về bất động sản công nghiệp và cơ sở hạ tầng hậu cần tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, nơi có quỹ đất dồi dào xung quanh.

Yếu tố quyết định để nhà đầu tư nước ngoài lựa chọn khu công nghiệp là vị trí thuận lợi, kết nối giao thông tốt; lực lượng lao động có tay nghề cao; cung cấp điện ổn định và hệ thống cấp nước, xử lý nước thải tập trung; mối quan hệ tốt với chính quyền địa phương và các chính sách ưu đãi.

Các yếu tố khác bao gồm các lựa chọn bất động sản công nghiệp đa dạng, giá thuê phải chăng và dịch vụ quản lý, ông Ái nói thêm.

PHỤ LỤC 2.3

Tham vọng về đất hiếm của Việt Nam: Động lực kinh tế và chiến lược

Việt Nam đang tìm cách phát triển ngành đất hiếm vào thời điểm nhu cầu toàn cầu về loại khoáng sản này ngày càng tăng. Động lực của quốc gia không chỉ đơn thuần nằm ở lợi ích kinh tế mà còn mang tính chiến lược.

Theo Cơ quan Khảo sát Địa chất Hoa Kỳ, Việt Nam có trữ lượng đất hiếm lớn thứ hai thế giới sau Trung Quốc, với ước tính khoảng 22 triệu tấn, chiếm khoảng 19% trữ lượng được biết đến của thế giới. Tuy nhiên, bất chấp nhiều nỗ lực nhằm phát triển ngành đất hiếm, bao gồm cả việc hợp tác với các nhà đầu tư Nhật Bản vào đầu những năm 2010, vẫn chưa có nhiều tiến triển và Việt Nam vẫn chưa triển khai thành công ngành đất hiếm.

Nhưng mọi thứ dường như đang thay đổi nhanh chóng. Vào tháng 7, Chính phủ Việt Nam đã công bố quy hoạch tổng thể ngành khoáng sản nhằm khai thác và chế biến hơn 2 triệu tấn quặng đất hiếm vào năm 2030 và sản xuất tới 60.000 tấn oxit đất hiếm tương đương mỗi năm. Ngày 18/10, Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị bàn về phát triển ngành đất hiếm. Việt Nam cũng có kế hoạch đấu giá quyền khai thác một số khu vực ở Đồng Pao, mỏ đất hiếm lớn nhất cả nước trước cuối năm nay.

Không giống như các ngành công nghiệp khai thác khác như dầu khí hay than đá, ngành đất hiếm dù có tầm quan trọng chiến lược nhưng vẫn còn tương đối nhỏ. Theo Research Nester, thị trường kim loại đất hiếm toàn cầu vào năm 2022 trị giá khoảng 10 tỷ USD và được dự đoán sẽ tăng trưởng với tốc độ gộp hàng năm là 8% để đạt tổng doanh thu 20 tỷ USD vào năm 2035. Nếu Việt Nam thành công khi phát triển ngành công nghiệp đất hiếm để chiếm 10% thị trường toàn cầu vào thời điểm đó, họ có thể tạo ra doanh thu hàng năm khoảng 2 tỷ USD. Tuy nhiên, lợi nhuận tiềm năng có thể thấp hơn đáng kể nếu tính đến tất cả chi phí sản xuất. Những lợi ích kinh tế tương đối khiêm tốn này, kết hợp với việc thiếu công nghệ phù hợp và những lo ngại về môi trường, có thể đã trì hoãn những nỗ lực phát triển ngành này trước đây của Việt Nam.

Do đó, những nỗ lực phát triển ngành gần đây của Việt Nam có thể được giải thích rõ hơn bằng những lợi ích chiến lược mà nước này hy vọng đạt được, đặc biệt là tầm quan trọng chiến lược ngày càng tăng của nước này đối với các cường quốc trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ-Trung ngày càng gia tăng.

Trung Quốc hiện chiếm 63% sản lượng khai thác đất hiếm của thế giới, 85% chế biến đất hiếm và 92% sản lượng nam châm đất hiếm. Các oxit đất hiếm cũng như các hợp kim và nam châm đất hiếm mà Trung Quốc kiểm soát là những thành phần quan trọng trong các ngành công nghiệp quan trọng như điện tử, xe điện và tua-bin gió. Chúng cũng rất cần thiết cho việc sản xuất vũ khí tiên tiến, bao gồm tên lửa, radar và máy bay tàng hình.

Điều này dẫn tới sự phụ thuộc đầy rủi ro từ phía Mỹ và các đồng minh vào hoạt động xuất khẩu đất hiếm của Trung Quốc. Ví dụ, Washington hiện cung cấp khoảng 74% lượng đất hiếm nhập khẩu từ Trung Quốc. Năm 2010, Trung Quốc bị cáo buộc áp đặt lệnh cấm xuất khẩu đất hiếm sang Nhật Bản do tranh chấp hàng hải, làm tăng khả năng xảy ra lệnh cấm xuất khẩu tương tự sang Mỹ. Kể từ tháng 8, Trung Quốc đã hạn chế xuất khẩu germanium và gali, những thành phần quan trọng của một số sản phẩm công nghệ cao, càng làm tăng thêm cảnh báo ở Washington.

Washington và các đồng minh đã tìm cách đa dạng hóa nguồn cung đất hiếm khỏi Trung Quốc. Bên cạnh việc khôi phục các mỏ đất hiếm của mình, họ cũng tăng cường hợp tác với Việt Nam để phát triển nguồn cung thay thế. Trong chuyến thăm Hà Nội của Tổng thống Joe Biden vào tháng 9, hai nước đã ký Biên bản ghi nhớ (MOU) nhằm hỗ trợ Việt Nam định lượng tài nguyên đất hiếm và tiềm năng kinh tế, cũng như thu hút đầu tư có chất lượng cho lĩnh vực này. Tháng trước, Emily Blanchard, Chuyên gia kinh tế trưởng của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, phát biểu trong chuyến thăm Hà Nội rằng Hoa Kỳ coi Việt Nam là đối tác quan trọng trong việc đảm bảo an ninh khoáng sản và sẵn sàng hỗ trợ Việt Nam chuẩn bị đấu giá các mỏ đất hiếm của mình, cũng như cung cấp hỗ trợ kỹ thuật để giúp phát triển ngành.

Một số đồng minh của Mỹ cũng bày tỏ sự quan tâm đến việc hợp tác với Việt Nam để khai thác tiềm năng đất hiếm. Trong chuyến thăm Hà Nội của Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol vào tháng 6, hai nước đã ký Biên bản ghi nhớ thành lập trung tâm chuỗi cung ứng chung về đất hiếm và khoáng sản như vonfram, nhằm đảm bảo chuỗi cung ứng đáng tin cậy cho các công ty Hàn Quốc. Một số nhà đầu tư Australia, trong đó có Blackstone, cũng bày tỏ ý định đấu thầu quyền khai thác tại mỏ Dong Pao.

Nếu Việt Nam có thể phát triển thành công ngành công nghiệp đất hiếm và trở thành nhà cung cấp các sản phẩm đất hiếm đáng tin cậy cho Hoa Kỳ và các đồng minh, điều này sẽ nâng cao đáng kể vị thế của Hà Nội trong các cân nhắc chiến lược của Washington và các đồng minh. Điều này sẽ giúp củng cố mối quan hệ của Hà Nội với các đối tác này, bù đắp cho sự miễn cưỡng của Hà Nội khi tham gia vào một số hoạt động hợp tác quốc phòng nhạy cảm nhất định với họ. Về lâu dài, ngành cũng có thể mang lại cho đất nước những lợi ích kinh tế tiềm năng khác, bao gồm việc hội nhập vào chuỗi cung ứng toàn cầu cho các sản phẩm công nghệ cao, điều cần thiết cho tham vọng trở thành nền kinh tế công nghiệp hóa và thu nhập cao của Việt Nam vào năm 2045.

Tuy nhiên, liệu Việt Nam có thể khởi động ngành như kế hoạch hay không vẫn chưa rõ. Thách thức nghiêm trọng nhất đối với Việt Nam hiện nay là thu hút các nhà đầu tư có năng lực và tiếp thu công nghệ hiệu quả, thân thiện với môi trường cho các cơ sở chế biến quặng của mình. Kết quả đấu giá nhượng quyền khai thác tại mỏ Đồng Pao trong những tháng tới có thể cung cấp thêm thông tin chi tiết về những vấn đề này.

Tủ sách Doanh nghiệp

PHỤ LỤC 3.1

Báo cáo của ADB: Phát triển TMĐT ở châu Á và Thái Bình Dương: Cơ hội và thách thức

Tóm tắt tổng quan

Thương mại điện tử đang tiếp tục phát triển trong nền kinh tế toàn cầu, với tỷ trọng trong tổng sản phẩm quốc nội toàn cầu là 3,8% vào năm 2019 và 5,4% vào năm 2021, được dự báo sẽ đạt 6,4% vào năm 2025. Các động lực chính bao gồm việc gia tăng sử dụng điện thoại thông minh, sự tiện lợi và an toàn khi mua các sản phẩm thiết yếu hàng ngày và xa xỉ tại nhà, sự sẵn có và đa dạng của sản phẩm và người bán cũng như công nghệ phát triển nhanh chóng bao gồm nhận dạng giọng nói, thực tế tăng cường và trí tuệ nhân tạo. Châu Á và Thái Bình Dương chiếm thị phần lớn nhất trong thị trường thương mại điện tử bán lẻ và doanh nghiệp (B2C) trên thế giới và dự kiến sẽ chiếm 61% tổng thị trường toàn cầu vào năm 2025.

Các công nghệ ngày càng phát triển trong việc phát hiện hàng giả, cải tiến chuỗi cung ứng, phương thức tìm kiếm và mua sắm cũng như kết nối đã tiếp tục xây dựng mạng lưới thương mại điện tử ở Châu Á và Thái Bình Dương. Những phát triển này đã cho phép các giao dịch an toàn hơn, tạo ra các hệ thống hậu cần hiệu quả hơn, đồng thời cải thiện sự hài lòng và nhắm mục tiêu của khách hàng. Các công nghệ thương mại điện tử và mô hình kinh doanh đang phát triển để giúp các doanh nghiệp thuộc mọi quy mô dễ tiếp cận hơn. Tiến bộ công nghệ đã kết nối nhiều người tiêu dùng hơn trên toàn cầu và mang lại cho họ sự tiện lợi cũng như các lợi ích khác của việc mua sắm trực tuyến và giao hàng nhanh hơn.

Đại dịch COVID-19 đã gây ra những thay đổi đáng kể và lâu dài trong hành vi của người tiêu dùng và việc áp dụng kỹ thuật số. Thương mại điện tử ở Châu Á và Thái Bình Dương hoạt động tốt hơn so với hầu hết các khu vực khác trong thời kỳ đại dịch với tốc độ số hóa ngày càng tăng của các nền kinh tế trong khu vực. Điều đó lưu ý rằng, các biện pháp khẩn cấp để ngăn chặn đại dịch cũng bộc lộ những lỗ hổng của chuỗi cung ứng và hệ thống hậu cần, đồng thời kiểm tra tính linh hoạt của các doanh nghiệp trong việc điều chỉnh nhanh chóng. Tuy nhiên, nhu cầu cao về bán lẻ trực tuyến trong khu vực dự kiến sẽ kéo dài sau cuộc khủng hoảng.

Tuy nhiên, nhiều nơi trên thế giới vẫn gặp khó khăn trong việc duy trì kết nối. Nhiều người mua và người bán tiềm năng trên toàn cầu phải đối mặt với nhiều rào cản và thách thức khi cố gắng tham gia thị trường thương mại điện tử.

Châu Á và Thái Bình Dương, mặc dù là thị trường tăng trưởng nhanh nhất theo tiêu chuẩn toàn cầu, nhưng có mức độ phát triển và mức độ sẵn sàng khác nhau giữa các tiểu vùng. Trong khi các biện pháp chống đại dịch như phong tỏa và giãn cách xã hội đã nâng cao vai trò của số hóa trong các hoạt động kinh tế, thì việc thực thi chúng cũng làm gia tăng sự phân chia kỹ thuật số rõ rệt trong và giữa các nền kinh tế. Thật vậy, công nghệ kỹ thuật số, trong khi cải thiện tính toàn diện của các cơ hội kinh tế, cũng làm trầm trọng thêm vấn đề bất bình đẳng giữa và trong các nền kinh tế.

Sự đồng thuận là mua sắm trực tuyến ít gây hại cho môi trường hơn so với bán lẻ truyền thống. Điều này dựa trên những tác động tích cực đến môi trường của thương mại điện tử trong các mô hình kinh doanh, vận tải, rác thải giấy và lưu trữ kỹ thuật số. Thương mại điện tử làm giảm tác động môi trường của việc lái xe và đi lại và thường được thực hiện trên mô hình kinh doanh không cần giấy tờ. Các trung tâm phân phối sản phẩm vận chuyển chủ yếu sử dụng đất gần các sân bay lớn. Một nghiên cứu gần đây cho thấy các nhà bán lẻ truyền thống tạo ra lượng khí thải nhà kính gấp 1,5 đến 2,9 lần so với bán lẻ trực tuyến.

Bất chấp những lợi ích tiềm tàng đối với môi trường, thương mại điện tử vẫn được dự đoán sẽ thải ra lượng khí thải đáng kể do lĩnh vực này tiếp tục mở rộng theo cấp số nhân trên toàn cầu. Mỗi một trong năm giai đoạn của hoạt động thương mại điện tử đều tạo ra một số hình thức gây hại cho môi trường, cho dù là (1) bán trước và bán hàng, (2) chọn và lắp ráp đơn hàng, (3) bổ sung hàng tồn kho, (4) giao hàng, hoặc (5) các dịch vụ sau bán hàng, từ việc khách hàng đăng nhập vào trang web cho đến giao hàng chặng cuối. Các doanh nghiệp thương mại điện tử ngày càng có thể cố gắng thích ứng với nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng với cái giá phải trả là tác động đến môi trường. Những tác động tiêu cực như vậy bao gồm số lượng xe tải giao hàng ngày càng tăng trên đường, chất thải bao bì tăng theo cấp số nhân do sự bùng nổ của vận chuyển trực tuyến và nguy cơ đơn hàng thường xuyên bị trả lại. Điều này rất quan trọng vì sự bùng nổ thương mại điện tử sẽ khuếch đại tác động môi trường của lợi nhuận dưới hình thức tăng lượng khí thải carbon từ giao thông vận tải, nhiều chất thải bao bì và nhựa hơn cũng như đóng góp lớn hơn vào bãi chôn lấp.

Người tiêu dùng và các tập đoàn cần nhận ra dấu chân môi trường của họ trực tuyến. Các tác nhân thương mại điện tử cần tham gia vào các cách tiêu dùng và kinh doanh bền vững hơn theo những cách trước đây bị bỏ qua. Điều này có thể dẫn đến sự thay đổi dần dần theo hướng mua sắm thương mại điện tử bền vững. Từ phía người tiêu dùng, ngày càng có nhiều người mua sắm nhận thức được các vấn đề bền vững và sẵn sàng trả giá cao hơn cho các thương hiệu và sản phẩm thương mại điện tử bền vững. Các nhà hoạch định chính sách và doanh nghiệp cần xem xét các giải pháp thay thế nhằm thúc đẩy tính bền vững và giảm phát thải khí nhà kính trong thương mại điện tử, như (1) hệ thống phân phối thay thế, (2) vận chuyển giao hàng bền vững, (3) quản lý kho chung, (4) tái chế và bao bì bền vững, (5) xử lý rác thải theo khối lượng và (6) thu gom rác thải bao bì riêng biệt.

Thương mại điện tử ngày càng có nguy cơ thúc đẩy hành vi phản cạnh tranh vì những lợi thế mà nó mang lại cho các doanh nghiệp thương mại điện tử, bao gồm các nhà khai thác nền tảng trực tuyến thống trị, thông qua quy mô kinh tế và khả năng tiếp cận độc quyền với các nhà cung cấp và thông tin thị trường. Việc áp dụng chính sách cạnh tranh trở thành thách thức trong thị trường thương mại điện tử với nhiều bên tham gia, nơi việc thực thi cạnh tranh có tính đặc thù cao theo bối cảnh. Các vấn đề cạnh tranh trong nền kinh tế số hóa cần được khám phá sâu hơn và các phương pháp tiếp cận giải pháp đòi hỏi các hình thức thu thập thông tin và mô hình phân tích mới để chẩn đoán các thị trường đa diện và tác động của dữ liệu lớn, đồng thời nỗ lực phân biệt các hành vi phản cạnh tranh với đổi mới.

Nền kinh tế số phát triển nhanh và thương mại điện tử xuyên biên giới đặt ra thêm thách thức cho cơ quan thuế trong các lĩnh vực chính sách thuế, quản lý thuế và tuân thủ thuế. Thương mại điện tử xuyên biên giới đang tiếp tục tăng trưởng nhanh chóng trên toàn cầu và trên toàn khu vực. So với thương mại điện tử trong nước, thương mại điện tử xuyên biên giới đang có đà phát triển với tốc độ nhanh hơn nhiều. Trên toàn cầu, doanh số bán hàng xuyên biên giới đang tăng gấp đôi tốc độ bán hàng thương mại điện tử trong nước, ở mức 29% (tốc độ tăng trưởng kép hàng năm). Châu Á và Thái Bình Dương tiếp tục cho thấy mức tăng trưởng cao hơn và khối lượng thương mại điện tử xuyên biên giới lớn hơn nhiều so với các khu vực khác. Các nguyên tắc thuế, bao gồm tính trung lập, hiệu quả, chắc chắn và đơn giản, hiệu quả và công bằng cũng như tính linh hoạt vẫn phải là nền tảng cho khuôn khổ thuế thương mại điện tử.

PHỤ LỤC 3.2

Báo cáo của ADB: Thúc đẩy Du lịch Thông minh ở Châu Á - Thái Bình Dương thông qua Hợp tác Kỹ thuật số

Tóm tắt tổng quan

Du lịch là một ngành quan trọng trong nền kinh tế toàn cầu. Doanh thu du lịch quốc tế luôn được xếp hạng trong số các hạng mục xuất khẩu hàng đầu trên thế giới. Đại dịch bệnh vi-rút Corona (Covid-19) đã ảnh hưởng nặng nề đến ngành du lịch. Tại Châu Á và Thái Bình Dương, đến cuối năm 2020, lượng khách du lịch quốc tế đã giảm 84% và hơn 50% điểm đến đã đóng cửa đối với du lịch quốc tế.

Những nỗ lực phục hồi sau đại dịch và xây dựng lại ngành du lịch đã tập trung vào việc đạt được tính bền vững, khả năng phục hồi và tính toàn diện. “Xây dựng lại tốt hơn” hoặc “Xây dựng về phía trước tốt hơn” đang ngày càng trở nên quan trọng vì nó nhằm mục đích làm nhiều việc hơn là đưa nền kinh tế và sinh kế nhanh chóng trở lại mức trước đại dịch. Một cách để khôi phục và xây dựng lại tốt hơn là theo đuổi các chính sách khuyến khích ứng dụng công nghệ kỹ thuật số không chỉ mang lại kết quả bền vững và toàn diện mà còn kích thích đầu tư và thay đổi hành vi nhằm xây dựng khả năng phục hồi trước những cú sốc trong tương lai.

Nghiên cứu này khám phá các cách cải thiện hợp tác kỹ thuật số trong khu vực để mở rộng ngành du lịch— từ du lịch truyền thống đến du lịch điện tử đến Du lịch 4.0 và cuối cùng là du lịch thông minh. Nó phân loại các hoạt động theo chuỗi giá trị du lịch và xem xét công nghệ kỹ thuật số thông qua ba lăng kính: Công nghệ thông tin và truyền thông cốt lõi (ICT), phạm vi hẹp (nền kinh tế số) và phạm vi rộng (nền kinh tế số hóa). Sự hội tụ của công nghệ kỹ thuật số trên các ứng dụng có thể tạo ra sự đổi mới năng động trong vòng phản hồi tích cực giữa số hóa và các yếu tố của chuỗi giá trị du lịch. Tuy nhiên, quá trình số hóa có sự khác nhau giữa các quốc gia, dẫn đến sự phân chia kỹ thuật số, được xác định dựa trên giai đoạn của hành trình kỹ thuật số so với các quốc gia khác. Các giai đoạn này có thể được phân loại là cơ bản, trung cấp và nâng cao và có thể liên quan đến mức độ số hóa của ngành du lịch.

Thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số và xây dựng du lịch thông minh là những ưu tiên trong các biện pháp hợp tác khu vực và quốc tế. Các tổ chức khu vực, như Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), nhấn mạnh tầm quan trọng của tính bền vững, bảo tồn môi trường và tác động văn hóa xã hội trong quy hoạch du lịch. Ủy ban Khủng hoảng Du lịch Toàn cầu của Tổ chức Du lịch Thế giới của Liên hợp quốc (UN WTO) xác định công nghệ kỹ thuật số và các chính sách hỗ trợ của chính phủ là công cụ xây dựng nền du lịch bền vững và kiên cường hơn. Cả Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và UN WTO đều thừa nhận tiềm năng mà số hóa mang lại cho ngành du lịch trong quản lý và phục hồi bền vững.

Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu trả lời ba câu hỏi chính. Đầu tiên, chuỗi giá trị du lịch có thể được số hóa ở mức độ nào (học phần 1)? Thứ hai, với sự phát triển đa dạng của các quốc gia trong khu vực, các quốc gia sẵn sàng thực hiện các hoạt động du lịch thông minh như thế nào (học phần 2)? Thứ ba, làm cách nào để cải thiện hợp tác kỹ thuật số trong khu vực nhằm thúc đẩy du lịch thông minh trong khu vực (học phần 3)?

Phần 1: Chuỗi giá trị du lịch và chuyển đổi kỹ thuật số

Du lịch thông minh là hình thức phát triển của du lịch truyền thống và du lịch điện tử, trong đó dữ liệu được thu thập từ cơ sở hạ tầng vật chất và các bên liên quan về du lịch được chuyển đổi thành những hiểu biết sâu sắc có thể hành động và để xuất kinh doanh khả thi bằng cách sử dụng công nghệ tiên tiến. Du lịch thông minh có hai thành phần chính: du lịch thông minh và điểm đến thông minh. Du lịch thông minh bao gồm việc sử dụng công nghệ tiên tiến trong các dịch vụ và hoạt động liên quan đến việc đưa khách du lịch từ điểm xuất phát đến điểm đến. Trong khi đó, điểm đến thông minh tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ, không gian và trải nghiệm du lịch thông qua các công cụ dựa trên CNTT-TT để tối đa hóa sự hài lòng của khách du lịch.

Phần 2: Đánh giá mức độ sẵn sàng của một số nước thành viên ASEAN đối với du lịch thông minh

Khu vực ASEAN đã công nhận tầm quan trọng của du lịch bền vững và chuyển đổi kỹ thuật số, bằng chứng là chiến lược du lịch và Tuyên bố về Du lịch Kỹ thuật số. Mục tiêu là thúc đẩy các hoạt động kinh tế mới hơn, giá trị gia tăng, bảo tồn môi trường tự nhiên và cung cấp trải nghiệm chất lượng cao cho khách du lịch có trách nhiệm. Do các yếu tố quan trọng khác nhau về chính sách, xã hội và nhân khẩu học, các quốc gia thành viên đang ở các giai đoạn khác nhau trong việc nhận ra tiềm năng của số hóa và do đó thúc đẩy tăng trưởng của ngành du lịch. Nghiên cứu sử dụng dữ liệu thứ cấp từ nhiều nguồn khác nhau để đánh giá tiến bộ ở một số thành viên ASEAN được lựa chọn đối với du lịch thông minh. Nó định lượng sự sẵn sàng theo bốn nguyên tắc vừa được thảo luận. Phân tích tập trung vào việc áp dụng các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật số trong lĩnh vực du lịch, xem xét sự chênh lệch giữa các quốc gia và giữa các quốc gia trong cùng khu vực.

Bài tập phân tích đánh giá Singapore là quốc gia dẫn đầu về mức độ sẵn sàng trong du lịch thông minh, cũng cố thứ hạng cao nhất về số hóa. Các thuộc tính bao gồm quản trị thông minh, khả năng tiếp cận, tính di động thông minh, tính bền vững và thiết kế không rào cản. Malaysia và Thái Lan theo sau Singapore ở hầu hết các đặc điểm, mặc dù vẫn có sự chênh lệch lớn về mức độ sẵn sàng về kỹ thuật số của họ. Phân tích trong học phần này cho thấy khoảng cách kỹ thuật số, tuy là trở ngại cho việc biến ASEAN trở thành một điểm đến du lịch thông minh duy nhất, nhưng cũng mang lại cơ hội hợp tác song phương và khu vực.

Phần 3: So sánh các cơ chế hợp tác khu vực để phát triển nền kinh tế số sâu hơn

Để thúc đẩy số hóa trong ngành du lịch và toàn bộ nền kinh tế, các nhà hoạch định chính sách cần giải quyết các lỗ hổng pháp lý ở cấp quốc gia và khu vực. Đây là sự bổ sung cho kết nối cơ sở hạ tầng CNTT. Sử dụng khuôn khổ kinh tế kỹ thuật số do Hội đồng Hợp tác Kinh tế Thái Bình Dương đề xuất, phần báo cáo này xem xét bốn thỏa thuận kỹ thuật số mà một số nền kinh tế trong khu vực đã tham gia gần đây để hiểu những thỏa thuận này có thể tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch thông minh trong khu vực như thế nào, như được tóm tắt trong Bảng A Thỏa thuận Kinh tế Kỹ thuật số Úc- Singapore và Hiệp định Đối tác Kinh tế Kỹ thuật số mang tính toàn diện hơn trong việc tăng cường hợp tác kỹ thuật số so với Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương và Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực, trong đó chương trình hợp tác vượt ra ngoài nền kinh tế kỹ thuật số. Điều này ngụ ý rằng các quốc gia trong hai hiệp định đầu tiên có nhiều khả năng áp dụng các hoạt động du lịch thông minh hơn với tác động lan tỏa lớn hơn đến phần còn lại của nền kinh tế.

Trung tâm Thông tin Kinh tế (BIZIC) – Đơn vị trực thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp cùng Công ty KPMG tại Việt Nam

Bản quyền © 2010 bởi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI

© 2023 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

